kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 24/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.GK1.120

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Điện trở tính được 8 Ω với sai số tỉ đối 7%. Sai số tuyệt đối của điện trở bằng

A. $56\,\Omega$ **B.** $7\,\Omega$ **C.** $0,56\,\Omega$ **D.** $1,14\,\Omega$

Câu 2. Ngay sau bước "lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết" là bước nào?

A. Công bố kết luận rồi mới đi tìm số liệu ủng hộ **B.** Thực hiện kế hoạch, thu thập số liệu

C. Hình thành giả thuyết **D.** Quan sát, nêu vấn đề cần tìm hiểu

Câu 3. Một con robot đi thẳng 46 m theo chiều dương rồi quay lại đi 62 m, tất cả hết 11 s. Tốc độ trung bình của một con robot bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $5,6\,\text{m/s}$ **B.** $9,8\,\text{m/s}$ **C.** $4,2\,\text{m/s}$ **D.** $-1,5\,\text{m/s}$

Câu 4. Số $12,50$ có bao nhiêu chữ số có nghĩa?

A. 4 **B.** 3 **C.** 6 **D.** 5

Câu 5. Một ô tô chạy với tốc độ 19 m/s trên đường khô. Người lái phản ứng mất $0,7$ s rồi phanh, xe giảm tốc đều với độ lớn gia tốc $7\ \text{m/s}^2$ cho tới khi dừng hẳn. Quãng đường xe đi được trong thời gian phản ứng bằng

A. $25,8\,\text{m}$ **B.** $19\,\text{m}$ **C.** $27,1\,\text{m}$ **D.** $13,3\,\text{m}$

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian của một vật gồm hai đoạn thẳng: đoạn thứ nhất nối (0 s; 0 m) với (6 s; 69 m), đoạn thứ hai nối (6 s; 69 m) với (8 s; 69 m). Tính vận tốc trên đoạn thứ hai.

.....

.....

.....

Câu 7. Một cảm biến dịch chuyển có thể vừa **lệch điểm không** vừa **sai hệ số thang đo**: trong miền làm việc, số chỉ thị và chiều dài thật liên hệ với nhau bởi $r = aL + b$ ($a > 0$ a, b đều chưa biết). Kĩ thuật viên đo lặp ba lần mỗi đối tượng:

Dãy đo	Số chỉ thị (mm)
Chuẩn 0 (không tải): r_0	$0,34$ $0,36$ $0,36$
Chuẩn chiều dài L_S: r_S	$33,2$ $33,21$ $33,22$
Chi tiết cần kiểm: r_X	$11,44$ $11,45$ $11,46$

Chuẩn chiều dài có $L_S = 31$ mm (sai số của chuẩn nhỏ hơn mức hiển thị, bỏ qua). Độ chia nhỏ nhất của cảm biến là $\delta = 0,01$ mm. **Quy ước lập khoảng chỉ thị.** Với mỗi dãy, lấy c là giá trị trung bình, Δ bằng **độ lệch tuyệt đối trung bình cộng nửa độ chia** khoảng chỉ thị là $[c - \Delta; c + \Delta]$. Ba khoảng của ba dãy coi là độc lập. **Quy ước báo cáo và nghiệm thu.** Hai cận của khoảng L_X được làm tròn **hướng ra ngoài** đến $0,01$ mm (cận dưới làm tròn xuống, cận trên làm tròn lên). Chi tiết chỉ được công nhận **đạt** khi **toàn bộ** khoảng ấy nằm trong dung sai $[10,4; 10,45]$ mm. Lập ba khoảng chỉ thị, khử lệch điểm không và hệ số thang đo để viết L_X theo r_0, r_S, r_X, tìm hai cận của L_X trên hộp ba khoảng (nêu rõ vì sao r_0 không được tách thành hai biến độc lập), làm tròn hướng ra ngoài rồi kết luận nghiệm thu.

.....

.....

.....